

## Đạo đức của thí nghiệm trên động vật



*\*Chú thích người dịch: Bài gốc trên được đăng bởi The Atlantic đưa ra quan điểm một chiều, bài dịch không thể hiện góc nhìn của Hanoi Socratic Society.\**

*“Chữa bệnh và kéo dài tuổi thọ chính là đề cao những điều kiện cơ bản của phúc lợi xã hội.”*

Nhiều nhà nhân đạo đã đưa ra những lí do khác nhau để giải thích tại sao sự tàn nhẫn đối với động vật là sai. Nhưng bên cạnh sự vô nhân đạo thì không có bất kì một câu hỏi nào khác, và như vậy sự tranh luận là không cần thiết. Cho dù lí do là những quyền cơ bản của loài vật, hay sự **phản ánh của tính cách tiêu cực của con người**, hay là gì chẳng nữa, thì sự tàn bạo trong những hành động độc ác không cần thiết đối với bất kì sinh vật có giác quan nào đều là sai trái. Tuy nhiên, không có một lời bào chữa hợp lí nào đối với ý kiến rằng thử nghiệm trên động vật, kể cả khi việc này gây ra những nỗi đau thể chất không tránh khỏi, hay phổ biến hơn, cái chết không đau đớn, – vì những loài vật vẫn được sử dụng thuốc gây tê, -là một biểu hiện của sự tàn bạo. Và cũng không có một lời bào chữa nào cho lời tuyên bố về quan hệ giữa người và con vật trong văn bản pháp lí hay luật lệ nào liên quan đến việc cứu động vật khỏi sự đối xử tàn bạo. Những lời tuyên bố cũng không đưa ra hoàn toàn sự thật vì chúng được viết dưới ngòi bút tiêu cực trong khi sự thật là những mặt tích cực. Nói một cách tích cực, những nguyên tắc liên quan đến việc thử nghiệm trên con vật sẽ có nội dung như sau:

1. Những nhà khoa học bắt buộc phải thử nghiệm trên động vật vì nó là sự thay thế cho việc thử nghiệm ngẫu nhiên, có thể gây hại cho con người, và cho đến nay việc thử nghiệm như vậy là một phương tiện cứu mạng và kéo dài tuổi thọ hiệu quả của con người.
2. Cộng đồng nói chung phải nhận ra rằng các bác sĩ và các nhà khoa học không bị cản trở bởi việc tiến hành các cuộc điều tra cần thiết cho việc thực hiện đầy đủ các quy tắc và hành động quan trọng của họ để duy trì cuộc sống và sức sống con người.

Hãy xem xét những ý kiến trên một cách riêng biệt.

### I

Khi bàn về quyền nhân đạo cơ bản của những người có thẩm quyền thí nghiệm trên động vật để khai thác những kiến thức và dữ liệu để tránh những thí nghiệm không cần thiết trên loài người và để đảm bảo sức khoẻ của họ tốt hơn, ta đã làm giảm sự nghiêm trọng của vấn đề.

Không chỉ là quyền, mà những thí nghiệm như vậy còn là nghĩa vụ. Khi con người quyết định cống hiến cho sự tiến bộ về sức khoẻ nhân loại, họ ngầm có nghĩa vụ tận dụng mọi nguồn lực để đảm bảo hiệu quả hoạt động của quá trình cống hiến đó.

**... Không chỉ là quyền, mà những thí nghiệm như vậy còn là nghĩa vụ...**

Người bệnh không chỉ chịu đau mà còn không thể đáp ứng được những trách nhiệm xã hội bình thường của mình; anh ta không có khả năng phục vụ những người thân của mình, một số người có thể trực tiếp lệ thuộc vào anh ta. Hơn nữa, việc một người rời khỏi phạm vi quan hệ xã hội không chỉ đơn thuần để lại khoảng trống; nó liên quan đến một nỗi đau dựa trên sự thông cảm và tình cảm của người khác. Nỗi đau luân lý bị gây ra là điều không tồn tại trong tương lai bất cứ nơi nào trong cuộc sống của động vật, mà niềm vui và nỗi đau của chúng vẫn dựa trên các tác động vật lý. Để chữa khỏi bệnh tật, để ngăn ngừa cái chết không cần thiết, do đó là một vấn đề hoàn toàn khác, là đạt đến những tầm cao mới, xuất phát từ sự giảm nhẹ nỗi đau về thể xác. Để chữa bệnh và ngăn ngừa tử vong là thúc đẩy các điều kiện cơ bản của phúc lợi xã hội, là đảm bảo các điều kiện cần thiết để thực hiện có hiệu quả tất cả các hoạt động xã hội, là để bảo vệ những cảm xúc của con người từ sự lãng phí khủng khiếp gây ra bởi sự đau khổ không cần thiết và cái chết của những người khác mà một người bị ràng buộc.

Những điều này rõ ràng đến mức dường như đó là sự cần thiết phải xin lỗi khi nhắc tới. Tuy nhiên bất kỳ ai đọc những bài diễn giải hay nghe những lời thuyết trình trực tiếp hướng đến sự chống lại thí nghiệm trên động vật sẽ nhận ra nó xuất phát từ sự bỏ qua những cơ sở đạo đức của những thí nghiệm này. Nó được liên tục cho rằng đối tượng thí nghiệm là động vật được coi như một sự ích kỉ khi con người gây đau đớn cho loài khác đơn giản để tránh những đau đớn cho chính mình.

Về mặt đạo đức, vấn đề được tranh luận là sự cân bằng về nỗi đau thể xác giữa con người và loài vật. Nếu đây thực sự là một câu hỏi, phần đông sẽ quyết định sự đau đớn của con người phải là sau cùng, nhưng cũng sẽ có phần nhỏ ủng hộ phía đối diện, dẫn đến sự khó kết luận của vấn đề này. Tuy nhiên đây không phải câu hỏi trọng tâm. Thay vì câu hỏi về nỗi đau của con người hay loài vật, nó là câu hỏi về sự tối thiểu hoá nỗi đau gây ra trên con vật -bằng các phương pháp gây tê, sát trùng, và kĩ năng-, để chống lại những mối quan hệ của con người trong xã hội, chống lại điều kiện về sức khoẻ, chống lại những cú sốc sâu sắc nhất và những can thiệp vào tình yêu và sự phục vụ của con người.

Không ai trong những người đã đối mặt với vấn đề này có thể nghi ngờ về câu hỏi đạo đức đúng hay sai ở mặt nào. Để nghiêng về sự ủng hộ thí nghiệm trên động vật tới sự phòng tránh và chữa bệnh- có lẽ là nguyên do lớn nhất của sự nghèo đói, đau khổ, và sự không hiệu quả, và chắc chắn là sự chịu đựng về đạo đức- không tăng đến mức độ của chỉ nghĩa tình cảm.

Việc sử dụng thí nghiệm trên động vật như một công cụ để tăng cường sức khoẻ của con người là theo đúng nghĩa vụ của các nhà khoa học; và đó là nhiệm vụ của công chúng để giữ gìn điều này theo những nỗ lực của riêng họ. Đối với những nhà nghiên cứu khoa học, dù có những sai lầm như chúng ta, đều liên quan đến vấn đề này như những đại sứ cho những gì tốt đẹp của xã hội.

## II

Điều đó đưa chúng ta tới luận điểm thứ hai: Nghĩa vụ của cộng đồng dựa trên luật ban hành mà đưa ra những giới hạn đặc biệt đối với những người liên quan trong những thí nghiệm khoa học với động vật là gì? Đó là nghĩa vụ của nhà nước để ban hành những luật cơ bản chống lại

hành vi tàn bạo đối với động vật, và đây cũng là một hành động được công nhận. Nhưng những người phản đối thí nghiệm trên động vật không cảm thấy hài lòng với những luật lệ cơ bản như vậy; họ yêu cầu những gì có tác dụng thực tế, như việc theo dõi những nhà khoa học và đặt ra những giới hạn cho họ. Những người làm việc trong lò mổ, những lái xe, người chăn động vật nói chung, chịu ảnh hưởng của những luật cơ bản; nhưng giới học thức, công hiến cho những nghiên cứu khoa học nói chung và sự giảm thiểu đau đớn đối với con người nói riêng, cần những luật và sự giám sát đặc biệt.

Những người không có định kiến riêng thường sẽ đòi hỏi từ cả hai phía của vấn đề. Lắng nghe những lời cáo buộc về những hành vi độc ác- được khơi dậy bằng sự tò mò- ép buộc những nhà nghiên cứu trong phòng thí nghiệm, những giáo viên trong các lớp học để tin rằng những luật lệ bổ sung là cần thiết. Những suy nghĩ dẫn đến một câu hỏi sâu hơn: nếu những thay đổi về sự tàn bạo đối với động vật được bào chữa, tại sao những người có tội danh tàn bạo đó bị đem ra những phiên tòa theo luật pháp hiện hành về tội danh liên quan. Xem xét một cách thực tế, các biện pháp khắc phục và các hình phạt đã được cung cấp không phải do những người quá cay đắng trong những cáo buộc của họ đối với các nhà khoa học, dẫn đến những kết luận sâu xa hơn.

Sự kích thích tạo ra những luật lệ mới không nhằm mục đích ngăn chặn các trường hợp cụ thể của sự tàn ác với động vật so với mục đích cản trở sự hạn chế. Vấn đề về đạo đức hướng tới câu hỏi này: Điều gì nên là thái độ đạo đức của công chúng đối với đề xuất rằng nên đặt vấn đề khoa học trong điều kiện hạn chế? Không ai thực sự tự đặt ra câu hỏi này – mà không phải lo lắng về sự tàn bạo với động vật mà liên quan tới các luật sẵn có – có thể, tưởng tượng được, có nghi ngờ nào về câu trả lời của nó. Tuy nhiên, cần lưu ý một điều. Cuộc điều tra khoa học là công cụ chính để đưa con người từ sự man rợ đến nền văn minh, từ tăm tối đến ánh sáng, trong khi nó đã phát triển, ở mọi bước, quyết tâm chống lại quyền lực của sự thiếu hiểu biết, hiểu nhầm và ghen tuông.

Cách đây không lâu, một nhà khoa học trong phong thí nghiệm vật lí, hoá học được coi là nhà ảo thuật tham gia vào những hoạt động bất hợp pháp, hay liên quan tới những loại truyện truyền miệng gây hại được lưu truyền và tin tưởng. Những ngày đó đã qua, nói chung, giá trị của cuộc điều tra khoa học tự do có thể coi như một công cụ của tiến bộ xã hội và sự giác ngộ được thừa nhận. Đồng thời, chúng ta có thể, bằng cách tạo ra các phản kháng cảm xúc không liên quan và che giấu các vấn đề thực sự, kích động trong cuộc sống một điều gì đó của tinh thần hiểu biết, ghen tị và sợ hãi của khoa học cũ. Vấn đề được đưa ra trong quá trình áp dụng đối với các nhà thí nghiệm động vật sang giám sát đặc biệt có vẻ đi sâu hơn so với cái nhìn đầu tiên. Về nguyên tắc, nó liên quan đến sự hồi sinh của sự hiểu biết để khám phá và ứng dụng vào cuộc sống của các khám phá, mà nhìn chung, là kẻ thù chính của quá trình tiến bộ của con người. Nó đề ra mỗi cá nhân chu đáo để liên tục cảnh giác trước sự hồi phục của tinh thần này, trong bất kỳ hình thức nào.

### III

Có thể chấp nhận để đi đến những kết luận tích cực của những nguyên tắc cơ bản; nhưng chúng ta không thể không nhắc đến một vài lời liên quan đến sự đạo đức của những chiến dịch chống lại thí nghiệm trên động vật được tiến hành. Những lời phóng đại, sự lặp lại về các cáo buộc về sự tàn ác đối với động vật ở Châu Âu một đến hai thế kỉ trước như thể chúng là những ví dụ điển hình của Mĩ ngày nay, sự phủ nhận của các nhà khoa học có uy tín liên quan đến thủ tục riêng của họ hoặc những lợi ích đã tích lũy cho nhân loại và cho chính bản thân vương quốc đó bằng cách thử nghiệm động vật, một sự phán xét không thích hợp khác với sự ám ảnh mơ hồ đến

sự lúng túng – những điều này chắc chắn có một khía cạnh đạo đức phải được xem xét bởi những người không thiên vị mong muốn rằng quyền và công lý sẽ chiếm ưu thế.

Nó cũng là một yêu cầu công bằng rằng một vài quan điểm về đạo đức được giữ nguyên. Không nghi ngờ gì sự đau đớn được gây ra bởi động vật trong một ngày duy nhất trong một lò mổ đơn tại một thành phố của Mỹ trong năm, hoặc nhiều năm, nhiều hơn so với ở tất cả các phòng thí nghiệm khoa học và y tế của Hoa Kỳ. Họ đi vào trong tòa án bằng những bàn tay sạch sẽ, tự mãn, không có phản đối và không cố gắng để chữa bệnh hoặc giảm bớt các tệ nạn hiện tại, hằng ngày thỏa mãn sự thèm muốn thể chất của họ với cái giá của cái chết của động vật sau khi đau khổ, để rồi quay lại và than khóc chống lại một số lượng tử vong tương đối không đáng kể, sau những biện pháp phòng ngừa chống lại đau khổ, trong sự nghiệp phát triển tri thức vì lợi ích của sự cứu trợ nhân loại? Chắc chắn, cho đến khi quyết định cuối cùng là việc lấy động vật làm thực phẩm cho con người là sai, có một điều gì đó bất ổn về mặt đạo đức trong bất kỳ sự băn khoăn nào, khi đặt câu hỏi về quyền được sống động vật vì lợi ích của cuộc sống và sức khỏe của nam giới, phụ nữ và trẻ em, đặc biệt là khi rất nhiều biện pháp phòng ngừa được sử dụng để tránh đau khổ trong trường hợp sau hơn là trường hợp trước.

<https://hanoisocraticsociety.wordpress.com/2017/09/02/dao-duc-cua-thi-nghiem-tren-dong-vat/>